

Bản án số: 36/2019/HS-ST

Ngày: 23-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Đức Hiếu**

Ông **Mai Văn Du**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Nguyệt** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Đại Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLHS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Bị cáo Lê Đình H, sinh ngày 05/6/1993 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: K269/29 đường K, tổ 4, phường H, quận H, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Thôn 4 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Số chứng minh nhân dân: 2016965..; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình D và bà Lê Thị Ph (cả 2 đều còn sống); Tiền án: chưa.

Tiền sự: Ngày 02/5/2019, bị công an xã Đại An, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự xã hội.

Nhân thân: Năm 2010 bị Công an quận Hải Châu xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt giam ngày 07/5/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

- Bà Trương Ngọc T (Tên gọi khác: Bi), sinh năm 1982; Nơi cư trú: Phòng A nhà 1B, Chung cư P, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Trung tâm quản lý và khai thác nhà Đà Nẵng**; Địa chỉ: 06 đường T, phường T, quận H, TP Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T; chức vụ: Phó trưởng phòng Kỹ thuật – Dự án. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Trương Ngọc T** (Tên gọi khác: Cường), sinh năm 1993; Nơi cư trú: Phòng A, nhà 1B, Chung cư P, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà **Lê Thị Phương**, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

4. Người làm chứng:

- Bà **Lê Thị Lại**, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Phòng 610 nhà b, Chung cư P, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà **Lê Thị Thảo**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số nhà 26 đường T, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Trương Ngọc T (tên gọi khác: Cường) nên Lê Đình H nảy sinh ý định đốt nơi ở của T để trả thù. Thực hiện ý định của mình, khoảng 13 giờ 00 ngày 07/5/2019, Lê Đình H lấy xe đạp của em gái là Hà Thị Kim N (sinh năm 2008) và 01 cái búa (*có cán bằng gỗ dài khoảng 0,7m, đầu búa bằng sắt hình chữ nhật kích thước 20 x 30 cm*) bỏ vào giỏ xe phía trước rồi đạp xe đến trạm rồi đón xe bus đến Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Trên xe bus, H nhìn thấy có 01 vỏ chai nhựa có dung tích 1,5 lít nên nhặt mang theo, mục đích dùng để đựng xăng đốt chỗ T ở. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày H xuống xe bus tại ngã ba đường Cách Mạng Tháng Tám – Nguyễn Phước Tần, H ghé vào cây xăng Nguyễn Phước Tần mua 20.000 đồng xăng. Sau đó, H đạp xe đi đến Nhà 1B khu chung cư P và ghé vào trong tiệm tạp hóa ở phía đối diện nhà chung cư mua 01 bật lửa rồi đi lên phòng A nơi T ở. Khi lên đến nơi, thấy cửa chính khóa bên ngoài, cửa thông gió của phòng A đang mở hé, H đứng lên ghé, mở nắp chai xăng đổ xăng vào bên trong phòng A qua cửa thông gió, rồi lấy tàn thuốc tẩm xăng châm lửa đốt rồi ném vào phòng ngay tại vị trí H vừa tưới xăng làm cho lửa bùng cháy. Sau đó H cầm chai xăng (còn lại khoảng 1/3 xăng) theo lối cầu thang đi bộ chạy xuống sân để tẩu thoát thì bị T và chị Trương Ngọc T là người thuê phòng 507 (chị T) cùng một số người dân phát hiện bắt giữ.

Khi phát hiện phòng A bị đốt cháy, người dân cùng lực lượng chức năng dùng bình chữa cháy, dùng bình cứu hỏa và nước để chữa cháy kịp thời.

Hậu quả: Nhiều tài sản của chị Trương Ngọc T để ở phòng A bị cháy hư hỏng; một số hạng mục của phòng A cũng bị hư hỏng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐGTS ngày 09/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định: Tổng giá trị thiệt hại đối với các đồ dùng, vật dụng của chị Trương Ngọc T là 4.315.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định: Giá trị tổn thất thiệt hại cần sửa chữa tại phòng A nhà 1B khu chung cư P là 12.720.000 đồng.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) cái búa có cán gỗ dài 0,7m, đầu búa bằng sắt hình chữ nhật kích thước (20x30) cm; 01 (một) chai nhựa có dung tích 1,5 lít có chứa khoảng 0,4 lít nước màu vàng; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) xe đạp màu trắng;

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 37/2019/CT-VKSCL ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Đình H về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình H khai nhận: Do có mâu thuẫn với Trương Ngọc T (tên gọi khác: Cường) nên H đã nảy sinh ý định đốt nơi ở của T để trả thù. Thực hiện ý định của mình, ngày 07/5/2019, H mang theo búa, mua 20.000 đồng xăng và 01 bật lửa đến nơi ở của Tùng tại phòng A nhà 1B khu chung cư P. Khi đến H thấy cửa chính khóa ngoài, cửa thông gió hé mở nên H đổ xăng vào trong phòng A rồi châm lửa đốt. Sau đó H đi xuống để tẩu thoát thì bị người dân phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội không oan. Bị cáo đã thấy sai trái, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện bị hại Trung tâm quản lý và khai thác nhà Đà Nẵng tham gia phiên tòa thống nhất về tội danh, điều luật mà cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Lê Đình H và đề nghị xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe những người khác. Về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết quả định giá là 12.720.000 đồng.

Bị hại Trương Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa, theo tài liệu hồ sơ thể hiện, bà T yêu cầu bị cáo H bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.315.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Đình H về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 37/2019/CT-VKSCL ngày 01/7/2019 đã truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 178; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình H mức án từ 02 đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại giá trị tài sản bị thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái búa; 01 chai nhựa; 01 bật lửa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tiến hành đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do có mâu thuẫn từ trước với Trương Ngọc T (tên gọi khác: Cường) nên Lê Đình H nảy sinh ý định đốt nơi ở của T để trả thù. Thực hiện ý định của mình, ngày 07/5/2019, H mang theo 01 cái búa, mua 20.000 đồng tiền xăng và 01 cái bật lửa đến nơi ở của T tại phòng A nhà 1B khu chung cư P, quận C, TP Đà Nẵng. Khi lên đến phòng A, H thấy cửa chính khóa ngoài, biết trong phòng không có người nên H đổ xăng vào trong phòng A qua cửa thông gió rồi châm lửa đốt. Sau đó, H theo lối cầu thang đi bộ chạy xuống sân để tẩu thoát thì bị bắt quả tang. Khi phát hiện phòng A bị đốt cháy, người dân cùng lực lượng chức năng dùng búa phá cửa, dùng bình cứu hỏa và nước để chữa cháy kịp thời nên không cháy lan sang các phòng khác. Hậu quả nhiều tài sản của chị Trương Ngọc T để ở phòng A bị cháy, thiệt hại tổng trị giá

4.315.000 đồng; một số hạng mục của phòng A cũng bị hư hỏng với trị giá thiệt hại là 12.720.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 17.035.000 đồng.

Hành vi dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy, nổ đốt phòng A, gây thiệt hại về tài sản với tổng trị giá 17.035.000 đồng của bị cáo Lê Đình H đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Bản cáo trạng số 37/2019/CT-VKSCL ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã sử dụng xăng là chất nguy hiểm về cháy, nổ để đốt nhà chung cư là nơi tập trung đông dân cư. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, đặc biệt là người dân sinh sống tại khu chung cư P. Nếu không được phát hiện, chứa cháy kịp thời thì hành vi của bị cáo có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2010 bị Công an quận Hải Châu xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 02/5/2019 bị Công an xã Đại An, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi “gây rối an ninh trật tự”. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo cũng đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người bị hại Trương Ngọc T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về quyết định hình phạt: Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cũng như xem xét nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, như mức án mà Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị xử phạt bị cáo. Để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm quản lý khai thác nhà Đà Nẵng yêu cầu bị cáo bồi thường 12.720.000 đồng; Bà Trương Ngọc T yêu cầu bị cáo bồi thường 4.315.000 đồng. Bị cáo Lê Đình H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo Lê Đình H bồi thường cho bà Trương Ngọc T 4.315.000 đồng; bồi thường cho Trung tâm quản lý khai thác nhà Đà Nẵng 12.720.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 17.035.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe đạp màu trắng là tài sản của bà Lê Thị P giao cho con gái là Hà Thị Kim N sử dụng để đi học, H tự ý lấy xe đạp này để đi gây án, bà Phương cũng như cháu N không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe đạp này cho bà Lê Thị P là có cơ sở.

- Đối với 01 (một) cái búa có cán gỗ dài 0,7m, đầu búa bằng sắt hình chữ nhật kích thước (20x30) cm; 01 (một) chai nhựa có dung tích 1,5 lít có chứa khoảng 0,4 lít nước màu vàng; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, xét những vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Đình H phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 178; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: **Lê Đình H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 07/5/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Đình H phải bồi thường cho bà Trương Ngọc T số tiền 4.315.000 đồng (Bốn triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng); bồi thường cho Trung tâm quản lý khai thác nhà Đà Nẵng số tiền 12.720.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 17.035.000 đồng (Mười bảy triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm bồi thường thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả

tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) cái búa có cán gỗ dài 0,7m, đầu búa bằng sắt hình chữ nhật kích thước (20 x 30) cm; 01 (một) chai nhựa có dung tích 1,5 lít có chứa khoảng 0,4 lít nước màu vàng nhạt; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi Cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2019).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 851.750 đồng (Tám trăm năm mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng) áp phí Dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐĐ - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q, Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cường